TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ DĨ AN** TỈNH BÌNH DƯƠNG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 201/2025/HS-ST
Ngày 20-6-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ DĨ AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa: Ông Võ Ngọc Công

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Bùi Thị Thúy Lan.

2. Ông Nguyễn Văn Minh.

- Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Văn Ninh, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Ngọc Trân - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 6 năm 2025 tại trụ sở Văn phòng K, phường T, thành phố D, tỉnh Bình Dương xét xử lưu động sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 137/2025/TLST-HS ngày 23 tháng 4 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 189/2025/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 5 năm 2025 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Công N, sinh năm 1991 tại tỉnh Nghệ An; thường trú: Xóm E, xã T, huyện Đ, tỉnh Nghệ An; chỗ ở: Số A đường Đ, khu phố C, phường T, thành phố D, tỉnh Bình Dương nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 9/12; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; con ông Nguyễn Công N1 (đã chết) và bà Đào Thị V, sinh năm 1962; bị cáo có 03 anh chị ruột, lớn nhất sinh năm 1983, nhỏ nhất sinh năm 1987; bị cáo chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân:

- Ngày 22/7/2020 bị Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương xử phạt 09 tháng tù về tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản", theo Bản án hình sự sơ thẩm số: 278/2020/HS-ST, chấp hành xong hình phạt tù ngày 29/12/2020, đóng án phí ngày 23/4/2021.

- Ngày 15/6/2021 bị Tòa án nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An xử phạt 09 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", theo Bản án hình sự sơ thẩm số: 48/2021/HS-ST, chấp hành xong hình phạt tù ngày 25/01/2022, đóng án phí ngày 22/10/2021.

Bị cáo tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/11/2024 cho đến nay; có mặt.

2. Nguyễn Khắc H12, sinh năm 2001 tại tỉnh Vĩnh Long; thường trú: Ấp N, xã H, huyện T, tỉnh Vĩnh Long; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ học vấn:

12/12; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; con ông Nguyễn Khắc V1, sinh năm không rõ và bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1984; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 09/11/2024 cho đến nay; có mặt.

** Người tham gia tố tụng khác:*

- *Người chứng kiến:* Bà Nguyễn Thị Kim L; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 00 ngày 09/11/2024, Nguyễn Khắc H xe grab đi đến khu vực KDC V thuộc thành phố T, tỉnh Bình Dương để tìm mua ma tuý mang về sử dụng. Khi đi đến trước quán cà phê "Xanh" trên đường D nhau với đường D thuộc KDC V, phường A, thành phố T, tỉnh Bình Dươngthì Hgặp một người nam thanh niên tên V2(chưa rõ nhân thân, lai lịch) hỏi mua 700.000 đồng ma tuý. Lúc này, V2lấy ra 07 gói nylon hàn kín chứa tinh thể màu trắng đưa cho HHlấy ra số tiền 700.000 đồng trực tiếp đưa cho V2. Sau khi mua được ma túy, H đón xe grab đi về hướng thành phố D vào uống cà phê ở khu vực chợ T3 khoảng 21 giờ 00 phút cùng ngày, Htiếp tục đón xe Gđi tìm nhà nghỉ thuê phòng để sử dụng ma tuý. Sau đó, H1 đến nhà nghỉ "Vườn Mít", tại địa chỉ số G, tổ C, khu phố Đ, phường T, thành phố D, tỉnh Bình Dương và thuê phòng D2. Sau khi nhận phòng, H2 nghỉ ngơi đến khoảng 23 giờ 30 phút, khi H vừa lấy ra 01 bộ dụng cụ sử dụng ma tuý (01 nỏ thuỷ tinh, 01 chai thuỷ tinh, 01 ống hút bằng nhựa) để chuẩn bị sử dụng ma tuý thì lực lượng Công an phường T4 đến kiểm tra hành chính. Qua kiểm tra, lực lượng tuần tra phát hiện trong phòng của H thuê ở có 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá, H3 nhận bộ dụng cụ sử dụng ma tuý là của mình. Tiếp tục kiểm tra thì phát hiện bên trong ví da màu vàng của H4 01 (một) gói nylon hàn kín chứa chất tinh thể màu trắng và 07 (bảy) gói nylon màu vàng (đã bị cắt miệng) bên trong mỗi gói có đựng 01 (một) gói nylon hàn kín chứa chất tinh thể màu trắng. Cả 08 (tám) gói nylon miệng hàn kín là ma túy của H5 về để sử dụng.

Quá trình điều tra xác định trong 08 (tám) gói nylon thu giữ được của Hngoài 07 (bảy) gói nylon chứa tinh thể màu trắng Hmua của đối tượng V2ở phường A, thành phố T có 01 (một) gói ma túy H đã mua của Nguyễn Công N với giá 200.000 đồng cách ngày bị bắt khoảng 10 ngày. Qua xác minh, Cơ quan điều tra tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Ntại địa chỉ số A, đường Đ, khu phố C, phường T, thành phố D, Bình Dương, qua đó đã thu giữ 01 (một) đoạn ống hút nhựa màu trắng tím hàn kín hai đầu chứa tinh thể màu trắng, N2 khai nhận là ma tuý của N mua về để sử dụng và bán cho các con nghiện. Bản thân N thừa nhận đã bán ma tuý cho H6 khoảng 10 ngày trước với giá 200.000 đồng. Về nguồn gốc của đoạn ống hút nhựa chứa tinh thể màu trắng thu giữ tại nhà N3 gói nylon chứa tinh thể màu trắng Công an thu giữ của Hdo Nmua của một người phụ nữ tên L2(chưa rõ nhân thân, lai lịch) ở khu vực cây xăng C2, KCN S, thành phố D mang về sử dụng và bán cho con nghiện khi có nhu cầu.

- Vật chứng thu giữ gồm: 01 (một) gói nylon hàn kín chứa tinh thể màu trắng và 07 (bảy) gói nylon hàn kín chứa tinh thể màu trắng thu giữ của bị cáo Nguyễn Khắc H12; 01 (một) đoạn ống hút nhựa hàn kín chứa tinh thể màu trắng (thu giữ của bị cáo Nguyễn Công N; 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma tuý (gồm 01 bình thuỷ tinh nhỏ, 01 nắp chai bằng nhựa màu xanh dương, 01 ống hút nhựa màu trắng xanh, 01 nỏ thuỷ tinh không chứa gì) thu giữ của bị cáo Nguyễn Khắc H12 và 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma tuý (gồm 01 chai nhựa gắn nắp nhựa màu đỏ, 01 ống hút nhựa màu trắng tím) thu giữ của bị cáo Nguyễn Công N.

* Căn cứ Kết luận giám định số: 5311/KL-KTHS(MT) ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Phòng KCông an tỉnh Bxác định: 01 (một) gói nylon hàn kín chứa tinh thể màu trắng (M1-1) có trọng lượng 0,0945 gam và 07 (bảy) gói nylon hàn kín chứa tinh thể màu trắng (M1-2) có trọng lượng 0,6328 gam thu giữ của bị can Nguyễn Khắc H7 ma tuý, loại Methamphetamine; 01 (một) đoạn ống hút nhựa hàn kín chứa tinh thể màu trắng (M2) có trọng lượng 0,1220 gam thu giữ của bị can Nguyễn Công N4 ma tuý, loại Methamphetamine.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về Kết luận giám định số: 5311/KL-KTHS(MT) ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Phòng KCông an tỉnh B.

Đối với người đàn ông tên Vũ bán ma túy cho Nguyễn Khắc H12 tại khu vực KDC V, phường A, thành phố T, tỉnh Bình Dương và người phụ nữ tên L2bán ma túy cho Nguyễn Công N5 vực cây xăng C2, KCN S, thành phố D do chưa rõ nhân thân lai lịch nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Dtiếp tục điều tra xác minh làm rõ, xử lý sau.

Tại Cáo trạng số: 167/CT - VKS-DA ngày 21 tháng 4 năm 2025, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Nguyễn Công N về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; bị cáo Nguyễn Khắc H12 về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Tại phiên tòa, trong phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 để xử phạt bị cáo Nguyễn Công N với mức hình phạt từ 03 năm 06 tháng đến 04 năm tù.

- Áp dụng theo điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 để xử phạt bị cáo Nguyễn Khắc H12 với mức hình phạt từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

* Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng:

- Buộc bị cáo Nguyễn Công N6 số tiền 200.000 đồng, là tiền do bán ma túy mà có để tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước.

- Đối với 01 (một) bì thư được niêm phong ghi ký hiệu số: 5311/PC09 M1 (là mẫu vật gửi giám định) vị trí niêm phong có chữ ký bên nhận Nguyễn Cảnh T, bên trả Nguyễn Hoàng Â chứng kiến N8 được đóng dấu tròn đỏ niêm phong của Phòng KTHS Công an tỉnh B. Trên bì thư có chữ ký của cán bộ niêm phong Nguyễn Văn H1người chứng kiến Nguyễn Thị Kim L1 có đồ vật bị niêm phong

Nguyễn Khắc H8 chữ ký của Điều tra viên N9 được đóng dấu đỏ của Công an phường T bì thư chứa ma túy sau giám định có khối lượng lần lượt là (M1-1) 0,0549 gam, (M1-2) 0,5638 gam theo Kết luận giám định số 5311/KL-KTHS (MT) ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Phòng KTHS Công an tỉnh B, là vật cấm lưu thông nên đề nghị tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 (một) bì thư được niêm phong ghi ký hiệu số: 5311/PC09 M2 (là mẫu vật gửi giám định) vị trí niêm phong có chữ ký bên nhận Nguyễn Cảnh T, bên trả Nguyễn Hoàng Â chứng kiến N8 được đóng dấu tròn đỏ niêm phong của Phòng KTHS Công an tỉnh BTrên bì thư có chữ ký của cán bộ niêm phong Đặng Hồng Anh Q, người chứng kiến Nguyễn Thị Thu H9, người có đồ vật bị niêm phong Nguyễn Khắc H8 chữ ký của Điều tra viên Phạm Ngọc T1 và được đóng dấu đỏ của Công an phường T bì thư chứa ma túy sau giám định có khối lượng lần lượt là (M2) 0,0679 gam theo Kết luận giám định số 5311/KL-KTHS (MT) ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Phòng KTHS Công an tỉnh B, là vật cấm lưu thông nên đề nghị tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma tuý (gồm 01 bình thuỷ tinh nhỏ, 01 nắp chai bằng nhựa màu xanh dương, 01 ống hút nhựa màu trắng xanh, 01 nỏ thuỷ tinh không chứa gì) thu giữ của bị cáo Nguyễn Khắc H10 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma tuý (gồm 01 chai nhựa gắn nắp nhựa màu đỏ, 01 ống hút nhựa màu trắng tím) thu giữ của bị cáo Nguyễn Công N là công cụ, phương tiện các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội, không còn giá trị sử dụng nên đề nghị tịch thu tiêu hủy.

Tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát về điều luật áp dụng, khung hình phạt, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng đồng thời trong lời nói sau cùng các bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh B, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Căn cứ xác định hành vi phạm tội của các bị cáo: Căn cứ vào lời khai của bị cáo và người chứng kiến; biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 09/11/2024, biên bản khám xét ngày ngày 09/11/2024; Kết luận giám định số: 5311/KL-KTHS(MT) ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Phòng KCông an tỉnh B và những chứng cứ, tài liệu được thu thập trong hồ sơ vụ án, xác định:

Khoảng 23 giờ 30 phút ngày 09/11/2024, tại Phòng D2, nhà nghỉ "Vườn Mít", tại địa chỉ số G, tổ C, khu phố Đ, phường T, thành phố D, tỉnh Bình

Dương. Nguyễn Khắc H12 đã có hành vi cất giấu trái phép 01 (một) gói nylon hàn kín chứa tinh thể màu trắng (M1-1) có khối lượng 0,0945 gam và 07 (bảy) gói nylon hàn kín chứa tinh thể màu trắng (M1-2) có khối lượng 0,6328 gam, là ma tuý loại Methamphetamine nhằm mục đích sử dụng.

Khoảng 12 giờ 00 phút ngày 10/11/2024, tại địa chỉ số A, đường Đ, khu phố C, phường T, thành phố D, Bình Dương. Nguyễn Công N có hành vi cất giấu 01 (một) đoạn ống hút nhựa hàn kín chứa tinh thể màu trắng (M2) có khối lượng 0,1220 gam, là ma tuý loại Methamphetamine nhằm mục đích bán cho các con nghiện. Ngoài ra, Nguyễn Công N còn có hành vi bán ma tuý cho Nguyễn Khắc H12 01 lần với giá 200.000 đồng (không xác định được ngày cụ thể).

Như vậy, hành vi trên đây của bị cáo Nguyễn Công N cất giấu 01 gói ma túy có khối lượng 0,1220 gam, loại Methamphetamine, mục đích để bán lại cho người khác kiếm lời và bán cho bị cáo Nguyễn Khắc H11 gói ma túy với giá 200.000 đồng, đã đủ yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và hành vi tàng trữ ma túy có khối lượng 0,7273 gam, loại Methamphetamine của bị cáo Nguyễn Khắc H12 với mục đích để sử dụng đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Do đó, Cáo trạng số: 167/CT-VKS-DA ngày 21 tháng 4 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương và kết luận của Kiểm sát viên đề nghị truy tố bị cáo Nguyễn Công N về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và bị cáo Nguyễn Khắc H12 về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật; các bị cáo hoàn toàn đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự.

[3] Tính chất, mức độ của hành vi: Tội phạm do các bị cáo thực hiện là nghiêm trọng, đã trực tiếp xâm phạm đến sự quản lý độc quyền của Nhà nước về chất ma túy gây mất trật tự trị an tại địa phương. Các bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự nhận thức rõ hành vi tàng trữ, mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vì để có ma túy sử dụng, có tiền sử dụng ma túy, mục đích tư lợi của bản thân mà các bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Vì vậy, cần xử phạt các bị cáo với mức án tương xứng với tính chất mức độ tội phạm đã thực hiện, có xét đến các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của các bị cáo, đủ để cải tạo, giáo dục các bị cáo và có tác dụng đấu tranh phòng ngừa chung.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết

giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[6] Về nhân thân: Các bị cáo là người chưa có tiền án, tiền sự đồng thời các bị cáo là người sử dụng trái phép chất ma túy nên cũng cần xem xét khi quyết định hình phạt đối với các bị cáo.

[7] Về hình phạt:

- Hình phạt chính: Xét các bị cáo phạm tội nghiêm trọng, đã xâm phạm vào sự quản lý độc quyền của Nhà nước về chất ma tuý, các bị cáo là người sử dụng trái phép chất ma túy đồng thời hành vi phạm tội của các bị cáo ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Vì vậy Hội đồng xét xử quyết định áp dụng hình phạt tù đối với các bị cáo, cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ để giáo dục, cải tạo các bị cáo thành công dân có ích cho gia đình, xã hội và có tác dụng đấu tranh, phòng ngừa chung.

- Hình phạt bổ sung: Theo quy định tại tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017: "*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản*"*;* khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 *"Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản".* Tuy nhiên, áp dụng phạt tù cũng đủ để răn đe, giáo dục các bị cáo nên Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[8] Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng:

- Buộc bị cáo Nguyễn Công N6 số tiền 200.000 đồng, là tiền do bán ma túy mà có để tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước.

- Đối với 01 (một) bì thư được niêm phong ghi ký hiệu số: 5311/PC09 M1 (là mẫu vật gửi giám định) vị trí niêm phong có chữ ký bên nhận Nguyễn Cảnh T, bên trả Nguyễn Hoàng Â chứng kiến N8 được đóng dấu tròn đỏ niêm phong của Phòng KTHS Công an tỉnh BTrên bì thư có chữ ký của cán bộ niêm phong Nguyễn Văn H1người chứng kiến Nguyễn Thị Kim L1 có đồ vật bị niêm phong Nguyễn Khắc H8 chữ ký của Điều tra viên N9 được đóng dấu đỏ của Công an phường T bì thư chứa ma túy sau giám định có khối lượng lần lượt là (M1-1) 0,0549 gam, (M1-2) 0,5638 gam theo Kết luận giám định số 5311/KL-KTHS (MT) ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Phòng KTHS Công an tỉnh B, là vật cấm lưu thông nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 (một) bì thư được niêm phong ghi ký hiệu số: 5311/PC09 M2 (là mẫu vật gửi giám định) vị trí niêm phong có chữ ký bên nhận Nguyễn Cảnh T, bên trả Nguyễn Hoàng Â chứng kiến N8 được đóng dấu tròn đỏ niêm phong của Phòng KTHS Công an tỉnh BTrên bì thư có chữ ký của cán bộ niêm phong Đặng Hồng Anh Q, người chứng kiến Nguyễn Thị Thu H9, người có đồ vật bị niêm phong Nguyễn Khắc H8 chữ ký của Điều tra viên Phạm Ngọc T1 và được đóng dấu đỏ của Công an phường T bì thư chứa ma túy sau giám định có khối

lượng lần lượt là (M2) 0,0679 gam theo Kết luận giám định số 5311/KL-KTHS (MT) ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Phòng KTHS Công an tỉnh B, là vật cấm lưu thông nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma tuý (gồm 01 bình thuỷ tinh nhỏ, 01 nắp chai bằng nhựa màu xanh dương, 01 ống hút nhựa màu trắng xanh, 01 nỏ thuỷ tinh không chứa gì) thu giữ của bị cáo Nguyễn Khắc H10 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma tuý (gồm 01 chai nhựa gắn nắp nhựa màu đỏ, 01 ống hút nhựa màu trắng tím) thu giữ của bị cáo Nguyễn Công N là công cụ, phương tiện các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội, không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[9] Đối với người đàn ông tên Vũ bán ma túy cho Nguyễn Khắc H12 tại khu vực KDC V, phường A, thành phố T, tỉnh Bình Dương và người phụ nữ tên L2bán ma túy cho Nguyễn Công N5 vực cây xăng C2, KCN S, thành phố D do chưa rõ nhân thân lai lịch nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Dtiếp tục điều tra xác minh làm rõ, xử lý sau, là đúng theo quy định của pháp luật.

[10] Xét đề nghị Viện kiểm sát về tội danh, điều luật áp dụng, khung hình phạt, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của các bị cáo, biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[11] Án phí sơ thẩm: Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội khoá 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Công N phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Bị cáo Nguyễn Khắc H12 phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

1.1 Áp dụng khoản 1 Điều 251; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Công N 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 10/11/2024.

1.2 Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Khắc H12 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 09/11/2024.

2. Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46, điểm a, c khoản 1, 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

- Buộc bị cáo Nguyễn Công N6 số tiền 200.000 đồng, là tiền do bán ma túy mà có để tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) bì thư được niêm phong ghi ký hiệu số: 5311/PC09 M1 (là mẫu vật gửi giám định) vị trí niêm phong có chữ ký bên nhận Nguyễn Cảnh T, bên trả Nguyễn Hoàng Â chứng kiến N8 được đóng dấu tròn đỏ niêm phong của Phòng KTHS Công an tỉnh B. Trên bì thư có chữ ký của cán

bộ niêm phong Nguyễn Văn H1người chứng kiến Nguyễn Thị Kim L1 có đồ vật bị niêm phong Nguyễn Khắc H8 chữ ký của Điều tra viên N9 được đóng dấu đỏ của Công an phường T bì thư chứa ma túy sau giám định có khối lượng lần lượt là (M1-1) 0,0549 gam, (M1-2) 0,5638 gam theo Kết luận giám định số 5311/KL-KTHS (MT) ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Phòng KTHS Công an tỉnh B, là vật cấm lưu thông nên cần tịch thu tiêu hủy và 01 (một) bì thư được niêm phong ghi ký hiệu số: 5311/PC09 M2 (là mẫu vật gửi giám định) vị trí niêm phong có chữ ký bên nhận Nguyễn Cảnh T, bên trả Nguyễn Hoàng Â chứng kiến N8 được đóng dấu tròn đỏ niêm phong của Phòng KTHS Công an tỉnh BTrên bì thư có chữ ký của cán bộ niêm phong Đặng Hồng Anh Q, người chứng kiến Nguyễn Thị Thu H9, người có đồ vật bị niêm phong Nguyễn Khắc H8 chữ ký của Điều tra viên Phạm Ngọc T1 và được đóng dấu đỏ của Công an phường T bì thư chứa ma túy sau giám định có khối lượng lần lượt là (M2) 0,0679 gam theo Kết luận giám định số 5311/KL-KTHS (MT) ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Phòng KTHS Công an tỉnh B, là vật cấm lưu thông nên cần tịch thu tiêu hủy; 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma tuý (gồm 01 bình thuỷ tinh nhỏ, 01 nắp chai bằng nhựa màu xanh dương, 01 ống hút nhựa màu trắng xanh, 01 nỏ thuỷ tinh không chứa gì) thu giữ của bị cáo Nguyễn Khắc H10 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma tuý (gồm 01 chai nhựa gắn nắp nhựa màu đỏ, 01 ống hút nhựa màu trắng tím) thu giữ của bị cáo Nguyễn Công N

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 23/4/2025 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh B với Chi cục thi hành án dân sự thành phố Dĩ An).

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 135 Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khoá 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Các bị cáo Nguyễn Công Nvà Nguyễn Khắc H12, mỗi bị cáo phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**